

**CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH
CẤP TỈNH VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày 26 /11/2024 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện năm 2024	Dự toán năm 2025	So sánh (%)
A	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH				
I	Nguồn thu ngân sách	10.199.115	12.193.945	11.752.699	96%
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	1.558.010	1.730.868	1.649.915	95%
2	Thu bổ sung từ NSTW	8.641.105	8.104.991	10.102.784	125%
-	Thu bổ sung cân đối	5.531.490	5.531.490	6.747.533	122%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	3.109.615	2.573.501	3.355.251	130%
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính				
4	Thu kết dư		31		
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		2.338.992		
II	Chi ngân sách	10.206.215	12.193.945	11.759.899	115%
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh	4.977.134	4.824.601	5.734.581	115%
2	Chi bổ sung cho ngân sách huyện	5.229.081	7.369.344	6.025.318	115%
-	Chi bổ sung cân đối	4.065.644	4.065.644	5.096.937	125%
-	Chi bổ sung có mục tiêu	1.163.437	3.303.700	928.381	80%
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau				
III	Bội chi NSDP/Bội thu NSDP	7.100	0	7.200	
B	NGÂN SÁCH HUYỆN				
I	Nguồn thu ngân sách	5.716.281	8.750.867	6.541.653	75%
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	487.200	451.432	516.335	114%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	5.229.081	7.369.344	6.025.318	82%
-	Thu bổ sung cân đối	4.065.644	4.065.644	5.096.937	125%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.163.437	3.303.700	928.381	28%
3	Thu kết dư		9.426		
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		916.451		
II	Chi ngân sách	5.716.281	8.750.867	6.541.653	114%
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	5.716.281	8.750.867	6.541.653	114%
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã				
-	Chi bổ sung cân đối				
-	Chi bổ sung có mục tiêu				
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau				